

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÙNG KHÁNH  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/ HS-ST  
Ngày 08 - 6 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bé Thị Thùy Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lã Thị Phương và ông Nông Xuân Kiên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lý Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Tịch - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 48/2022/TLST -HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 21/05/1981 tại xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông Hoàng Quang T (đã chết) và bà Nông Thị R (sinh năm 1956); Vợ: Vương Thị H (sinh năm 1988) và 02 con, con lớn sinh năm 2007 con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Vương Thị H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

*\* Người làm chứng:*

- Ban Văn C, sinh năm: 1993; nơi cư trú: xóm Gi, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

- Lưu Văn H, sinh năm 1990; nơi cư trú: xóm L, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

- Đinh Ích M, sinh năm: 1988; nơi cư trú: tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

- Hứa Văn Th, sinh năm: 1979; nơi cư trú: tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

(Đều vắng mặt không có lý do)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 40 ngày 23/12/2021, tổ công tác Công an xã Phong Nặm phối hợp với tổ công tác Đoàn Biên phòng Ngọc Chung làm nhiệm vụ tại xóm N, xã Phong Nặm, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phát hiện một người đàn ông đang ngồi ở cạnh đường có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Kiểm tra đối tượng khai nhận tên là Hoàng Văn T, sinh năm 1981, trú tại tổ xx, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; phát hiện, tạm giữ ngay tại chỗ ngồi của T có 02 (hai) gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận 02 (hai) gói nhỏ bên trong có chất bột màu trắng là ma túy, loại heroine của T, số tiền 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng) trong túi áo khoác trái T đang mặc. Ngoài ra, phát hiện tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm sát 11K1 - 099.xx; 02 (hai) chiếc điện thoại đã qua sử dụng.

Ngày 24/12/2021, Cơ quan điều tra, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn T, tại tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh phát hiện, tạm giữ: 06 (sáu) mảnh giấy (01 (một) mảnh giấy vở học sinh, 05 (năm) mảnh giấy bạc màu vàng), 1.900.000đ (một triệu chín trăm nghìn đồng) dưới đệm trong phòng ngủ của T.

Ngày 24/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả: Số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn T có khối lượng 0,25g (không phẩy hai năm gam). Tại bản Kết luận giám định số 32 ngày 13/01/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: **Heroine***”.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn T, khai sử dụng ma túy và lệ thuộc vào ma túy. Khoảng tháng 10/2021, Tục mua ma túy về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Trước khi bị bắt, T được bán ma túy cho người có tên sau:

Bán cho Ban Văn C, trú tại xóm Gi, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh 02 lần, một lần 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), một lần 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) ngày gần nhất 19/12/2021;

Bán cho Lưu Văn H, trú tại xóm L, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh 02 lần, mỗi gói giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), ngày gần nhất 20/12/2021;

Bán cho Đinh Ích M, trú tại tổ xx, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh 02 lần, với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), ngày gần nhất 23/12/2021;

Bán cho Hứa Văn Th, trú tại tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh 02 lần, với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng), ngày gần nhất 22/12/2021. Ngoài ra, T còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không nhớ họ, tên địa chỉ cụ thể.

Lời khai của Hoàng Văn T phù hợp với lời khai của những người làm chứng về hình thức, địa điểm giao dịch, số lần và số tiền mua bán ma túy.

Vật chứng vụ án gồm: 01 (một) phong bì đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ: Hoàng Văn T, tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/12/2021”; 01 (một) phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: “06 (sáu) mảnh giấy (01 giấy vở học sinh, 05 mảnh giấy bạc màu vàng) phát hiện thu giữ tại chỗ ở của Hoàng Văn T ngày 24/12/2021”; 01 (một) phong bì thư số 04 mặt trước ghi “Hoàn mẫu vật sau giám định vụ Hoàng Văn T - mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 23/12/2021”; 02 (hai) chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng; 2.040.000đ (hai triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 099.xx. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 099.xx, là tài sản của chị Vương Thị H, vợ của Hoàng Văn T. Khi T mang xe đi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, H không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật. Số vật chứng còn lại được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ban hành Quyết định chuyển vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSTK ngày 12 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vương Thị H xác nhận đã nhận lại tài sản là 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 099.xx và yêu cầu được trả lại số tiền 1.900.000đ (một triệu chín trăm nghìn đồng), đây là số tiền chị để cho các con ăn sáng, bị cáo T không biết việc chị cất tiền dưới đệm trong phòng ngủ. Ngoài ra, chị không có ý kiến gì thêm.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của

bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 07 (bảy) - 08 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi “vật chứng vụ Hoàng Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/12/2021 tại xóm N, Phong Nặm, Trùng Khánh, Cao Bằng. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng; 01 (một) phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: “06 (sáu) mảnh giấy (01 (một) giấy vở học sinh, 05 (năm) mảnh giấy bạc màu vàng) phát hiện, thu giữ tại chỗ ở của Hoàng Văn T, ngày 24/12/2021”. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Ủy ban nhân dân thị trấn Trùng Khánh; mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư số 04/GĐMT, mặt trước ghi: “Hoàn mẫu vật sau giám định vụ Hoàng Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 23/12/2021”. Mặt sau có chữ ký của người tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vertu, màu đen, điện thoại có bàn phím bấm, đã qua sử dụng, số imei: 35868800009385802; số tiền 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng);

- Trả lại cho bị cáo T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu xanh dương, đã qua sử dụng, số imei 1 : 357186102130362/01, số imei 2: 35718710213060/1;

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vương Thị H số tiền 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng);

- Truy thu số tiền 2.260.000 đồng (hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) đối với bị cáo T sung vào Ngân sách Nhà nước do thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy có được;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với các lời khai của những người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra về cách thức mua bán ma túy, thời gian, địa điểm cũng như số lần mua bán ma túy đã thực hiện, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo T. Cụ thể: Hồi 22 giờ 40 ngày 23/12/2021, tổ công tác Công an xã Phong Nậm phối hợp với tổ công tác Đoàn Biên phòng Ngọc Chung làm nhiệm vụ tại xóm N, xã Phong Nậm, huyện Trùng Khánh phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn T, trú tại tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh có hành vi tàng trữ 0,25g ma túy, loại heroine. Mục đích T tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng và bán kiếm lời.

Từ tháng 10/2021 đến khi bị bắt, Hoàng Văn T đã bán ma túy 08 lần cho 04 người, thu được 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy nhưng thấy lợi nhuận cao từ bán ma túy nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Việc làm của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, làm giảm sút sức lao động, hủy hoại đến sức khỏe và trí tuệ của con người, khiến dư luận và nhân dân địa phương bất bình, và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo

còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo T bán ma túy nhiều lần, mỗi lần bán đều cấu thành tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên không được coi là có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T; Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) - 08 (tám) năm tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số ma túy Hoàng Văn T khai nhận mua với một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để tiến hành xác minh, điều tra. Do đó không có căn cứ để xem xét đề nghị xử lý trong vụ án này là đúng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn T khai nhận được mua ma túy với T1, Cơ quan điều tra xác định có Hà Minh T1, sinh năm 1976, trú tại tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh. Tuy nhiên kết quả xác minh người này đã chết từ tháng 11/2021.

Đối với các đối tượng nghiện ma túy Ban Văn C, Lưu Văn H, Đinh Ích M, Hứa Văn Th khai được mua ma túy với bị cáo T về để sử dụng, theo quy định của pháp luật không truy cứu trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 099.xx, quá trình điều tra xác định được là tài sản của chị Vương Thị H, vợ của Hoàng Văn T. Khi T mang xe đi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, H không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi “vật chứng vụ Hoàng Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/12/2021 tại xóm N, Phong Nặm, Trùng Khánh, Cao Bằng. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng; 01 (một) phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: “06 (sáu) mảnh giấy (01 (một) giấy vở học sinh, 05 (năm) mảnh giấy bạc màu vàng) phát hiện, thu giữ tại chỗ ở của Hoàng Văn T, ngày 24/12/2021”. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Ủy ban nhân dân thị trấn Trùng Khánh; mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư số 04/GĐMT, mặt trước ghi: “Hoàn mẫu vật sau giám định vụ Hoàng Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 23/12/2021”. Mặt sau có chữ ký của người tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, làm rõ được 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vertu, màu đen, điện thoại có bàn phím bấm, đã qua sử dụng, số imei: 35868800009385802 bị cáo sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy; số tiền 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng) là do bị cáo bán ma túy có được. Do đó, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu xanh dương, đã qua sử dụng, số imei 1 : 357186102130362/01, số imei 2: 35718710213060/1 không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, cần trả lại cho bị cáo T;

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vương Thị H (nơi cư trú: tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng) số tiền 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng);

- Truy thu số tiền 2.260.000 đồng (hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) đối với bị cáo T sung vào Ngân sách Nhà nước do thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy có được;

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên:***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

## 2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/12/2021;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

## 3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi “vật chứng vụ Hoàng Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/12/2021 tại xóm N, Phong Nặm, Trùng Khánh, Cao Bằng. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng; 01 (một) phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: “06 (sáu) mảnh giấy (01 (một) giấy vở học sinh, 05 (năm) mảnh giấy bạc màu vàng) phát hiện, thu giữ tại chỗ ở của Hoàng Văn T, ngày 24/12/2021”. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Ủy ban nhân dân thị trấn Trùng Khánh; mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư số 04/GĐMT, mặt trước ghi: “Hoàn mẫu vật sau giám định vụ Hoàng Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 23/12/2021”. Mặt sau có chữ ký của người tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vertu, màu đen, điện thoại có bàn phím bấm, đã qua sử dụng, số imei: 35868800009385802; số tiền 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng);

- Trả lại cho bị cáo T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu xanh dương, đã qua sử dụng, số imei 1 : 357186102130362/01, số imei 2: 35718710213060/1;

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vương Thị H (nơi cư trú: tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng) số tiền 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng);

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/5/2021.

- Truy thu số tiền 2.260.000 đồng (hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) đối với bị cáo T sung vào Ngân sách Nhà nước.

## 4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.



5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo Hoàng Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện TK;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện TK;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

**Bế Thị Thùy Linh**